



PHỤ LỤC 3

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2013-2020

(Ký hiệu Quyết định số 1259/QĐ-BNN-KHCN ngày 04 tháng 6 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng tự nhiên và rừng trồng kinh tế chủ lực, phát triển lâm sản ngoài gỗ và công nghiệp chế biến, góp phần phát triển bền vững ngành lâm nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu, phục vụ yêu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn Việt Nam.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Chọn tạo và phát triển được các giống cây trồng lâm nghiệp mới, kể cả lâm sản ngoài gỗ có năng suất tăng tối thiểu 15% so với các giống đang sử dụng ngoài sản xuất, chất lượng gỗ tốt và có tính chống chịu cao phù hợp với một số vùng sinh thái chính. Xây dựng được quy trình kỹ thuật thâm canh và quản lý rừng trồng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Xây dựng được các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, phù hợp để trồng, phục hồi, nâng cao năng suất, chất lượng và quản lý rừng bền vững.

- Tạo ra được qui trình công nghệ, chế phẩm để bảo quản, chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho người trồng rừng, kinh doanh lâm sản.

- Xây dựng cơ sở khoa học để xuất chính sách phát triển, bảo vệ, khai thác, sử dụng rừng bền vững, hiệu quả.

2. Nội dung chủ yếu

2.1. Nghiên cứu các giải pháp công nghệ phục vụ phát triển, quản lý bền vững và nâng cao năng suất, chất lượng một số hệ sinh thái rừng tự nhiên điển hình, góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

- Nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp kỹ thuật lâm sinh nhằm nâng cao năng suất và chất lượng rừng tự nhiên (nuôi dưỡng, làm giàu, tái sinh phục hồi rừng, cải tạo rừng nghèo và thâm canh rừng...) phù hợp với đặc điểm, chức năng của rừng và điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp kỹ thuật khai thác bền vững, giảm thiểu tác động và sử dụng hiệu quả gỗ rừng tự nhiên.

2.2. Nghiên cứu chọn tạo giống, các giải pháp công nghệ phục vụ phát triển và quản lý bền vững rừng trồng kinh tế.

- Nghiên cứu chọn tạo các giống mới (Keo, Bạch đàn và một số loài cây trồng rừng chính có giá trị kinh tế cao, ưu tiên trồng rừng gỗ lớn) có năng

suất tăng tối thiểu 15% so với các giống đang sử dụng ngoài sản xuất, chất lượng gỗ tốt và có tính chống chịu cao.

- Nghiên cứu tuyển chọn tập đoàn cây, kỹ thuật thâm canh và quản lý bền vững rừng trồng kinh tế, trồng cây phân tán đáp ứng yêu cầu gỗ chế biến cho một số vùng sinh thái điển hình có diện tích trồng rừng lớn.

2.3. Nghiên cứu xây dựng các giải pháp công nghệ phục vụ phát triển, bảo quản, chế biến và sử dụng hiệu quả lâm sản

- Nghiên cứu chọn giống và bổ sung hoàn thiện các giải pháp kỹ thuật trồng, chế biến, bảo quản và sử dụng hiệu quả một số loài lâm sản ngoài gỗ (Song, Mây, Tre, Trúc) làm đồ thủ công mỹ nghệ và một số loài cây dược liệu truyền thống (Quế, Hồi, Thảo quả, Sa nhân, ...) phục vụ xuất khẩu.

- Nghiên cứu, sản xuất chế phẩm phục vụ chế biến và bảo quản lâm sản có nguồn gốc sinh học, hoá học thân thiện với môi trường.

- Nghiên cứu công nghệ chế biến, biến tính và sản xuất vật liệu mới từ tre, gỗ rừng trồng.

2.4. Nghiên cứu phát triển dịch vụ môi trường rừng và ứng phó biến đổi khí hậu

- Nghiên cứu xây dựng giải pháp công nghệ phục vụ theo dõi, giám sát tài nguyên và môi trường rừng, tiềm năng dịch vụ môi trường rừng.

- Nghiên cứu chọn loài/giống cây trồng và các giải pháp lâm sinh phù hợp cho phát triển rừng bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, chú trọng các giải pháp nhằm tăng lượng hấp thụ carbon, giảm phát thải từ mất rừng và suy thoái rừng (tập trung vào phòng chống cháy rừng; rừng phòng hộ đầu nguồn và rừng phòng hộ ven biển, hải đảo...).

2.5. Nghiên cứu xây dựng chính sách thể chế lâm nghiệp phục vụ phát triển và quản lý rừng bền vững

- Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách nhằm quản lý bền vững rừng tự nhiên theo chức năng của rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất....). Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách phát triển bền vững lâm sản ngoài gỗ.

- Nghiên cứu xây dựng/hoàn thiện các chính sách khuyến khích trồng rừng gỗ lớn, trồng cây phân tán, đầu tư chế biến và tiêu thụ gỗ rừng trồng.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách về dịch vụ môi trường rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nghiên cứu xây dựng chính sách chia sẻ lợi ích từ rừng (Đồng quản lý rừng).

3. Sản phẩm dự kiến

3.1. Giống, Tiết độ kỹ thuật mới phục vụ phát triển/quản lý bền vững rừng trồng và rừng tự nhiên.

- 10 - 15 giống mới được chọn tạo cho các loài Keo, Bạch đàn và một số loài cây trồng rừng chính. Mô hình sản xuất thử nghiệm, mô hình chuyển giao giống và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất đạt hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 15%.

- Tập đoàn loài cây phù hợp cho trồng rừng kinh tế và trồng cây phân tán đáp ứng yêu cầu gỗ chế biến cho 6 – 8 vùng sinh thái có diện tích trồng rừng lớn; Quy trình kỹ thuật thâm canh rừng trồng bền vững.

- 5 - 7 hướng dẫn kỹ thuật và mô hình thí nghiệm về nuôi dưỡng, làm giàu, tái sinh phục hồi, cải tạo rừng nghèo và thâm canh rừng...); Kỹ thuật khai thác bền vững giảm thiểu tác động và sử dụng hiệu quả gỗ rừng tự nhiên phù hợp với các chủ rừng khác nhau (Tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng).

3.2. Giống, chế phẩm, các giải pháp công nghệ phục vụ phát triển, bảo quản, chế biến và sử dụng hiệu quả lâm sản

- Giống, hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng, thu hoạch, chế biến, bảo quản cho 5 – 10 loài lâm sản ngoài gỗ chủ yếu.

- 5 - 7 chế phẩm dùng trong chế biến và bảo quản lâm sản; Quy trình công nghệ sản xuất, sử dụng chế phẩm ở quy mô công nghiệp.

- 3 - 5 quy trình công nghệ chế biến, biến tính tre, gỗ rừng trồng; 1 – 2 quy trình công nghệ và mô hình tạo vật liệu mới từ tre, gỗ.

3.3. Giải pháp công nghệ phục vụ phát triển dịch vụ môi trường rừng và ứng phó biến đổi khí hậu

- Các giải pháp và công nghệ giám sát diễn biến tài nguyên rừng (Công nghệ viễn thám, Công nghệ định vị toàn cầu GPS...), các giải pháp nâng cao giá trị dịch vụ môi trường của rừng.

- 5 - 10 loài hoặc giống cây trồng và các giải pháp lâm sinh phù hợp cho phát triển rừng trong điều kiện biến đổi khí hậu.

3.4. Đối với nghiên cứu về chính sách thể chế lâm nghiệp

Cơ chế chính sách về quản lý bền vững rừng tự nhiên, khuyến khích hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn, trồng cây phân tán, đầu tư chế biến và tiêu thụ gỗ rừng trồng, phát triển bền vững lâm sản ngoài gỗ, dịch vụ môi trường rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu, chia sẻ lợi ích từ rừng.